

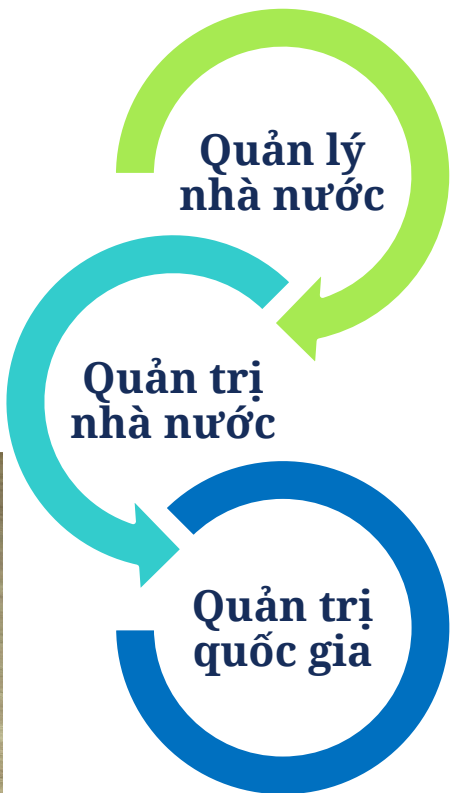


Liên kết doanh nhân Việt
CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Đôi nét về DDCI & DDCI Quảng Nam

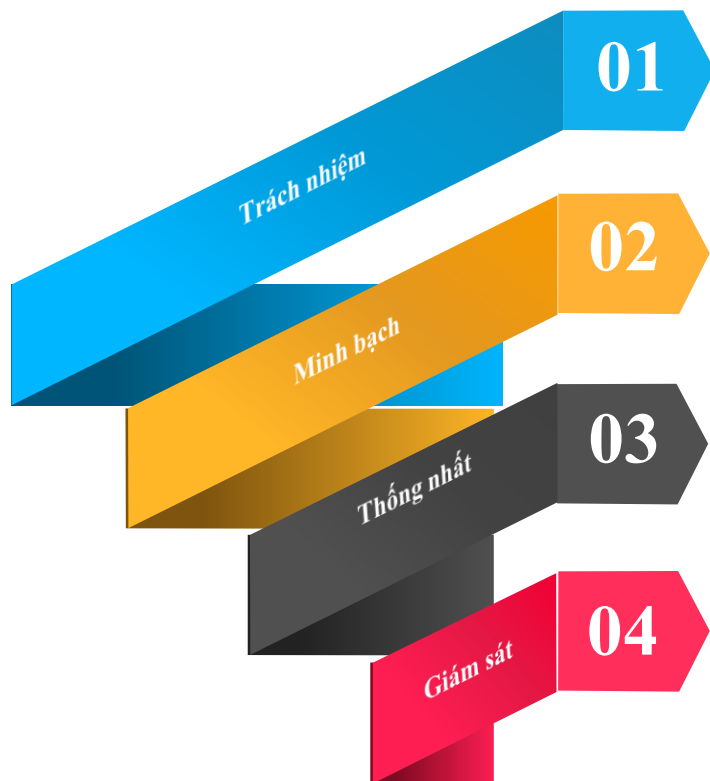


Đôi nét về DDCl



Ở cấp độ địa phương thì "quản trị địa phương" bắt đầu xuất hiện gắn với chuyển đổi cách tiếp cận từ “quản lý nhà nước ở địa phương” sang cách tiếp cận “quản trị nhà nước ở địa phương”.

Các yếu tố quản trị nhà nước



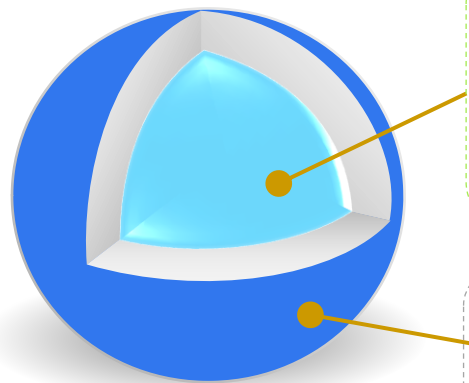
Trách nhiệm báo cáo gắn liền với việc quan chức nhà nước có trách nhiệm giải trình trước công dân những vấn đề thuộc về hoạt động của mình

Minh bạch để công dân có thể tiếp cận chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước theo cách thức dễ dàng nhất, ít tốn kém nhất

Thông tin về pháp luật phải được biết trước và thực hiện thống nhất

Sự tham gia của công dân trong việc cảm nhận đánh giá thực thi của đội ngũ CBCC

Hệ thống đánh giá chất lượng quản trị địa phương



Hệ thống đánh giá từ bên trong

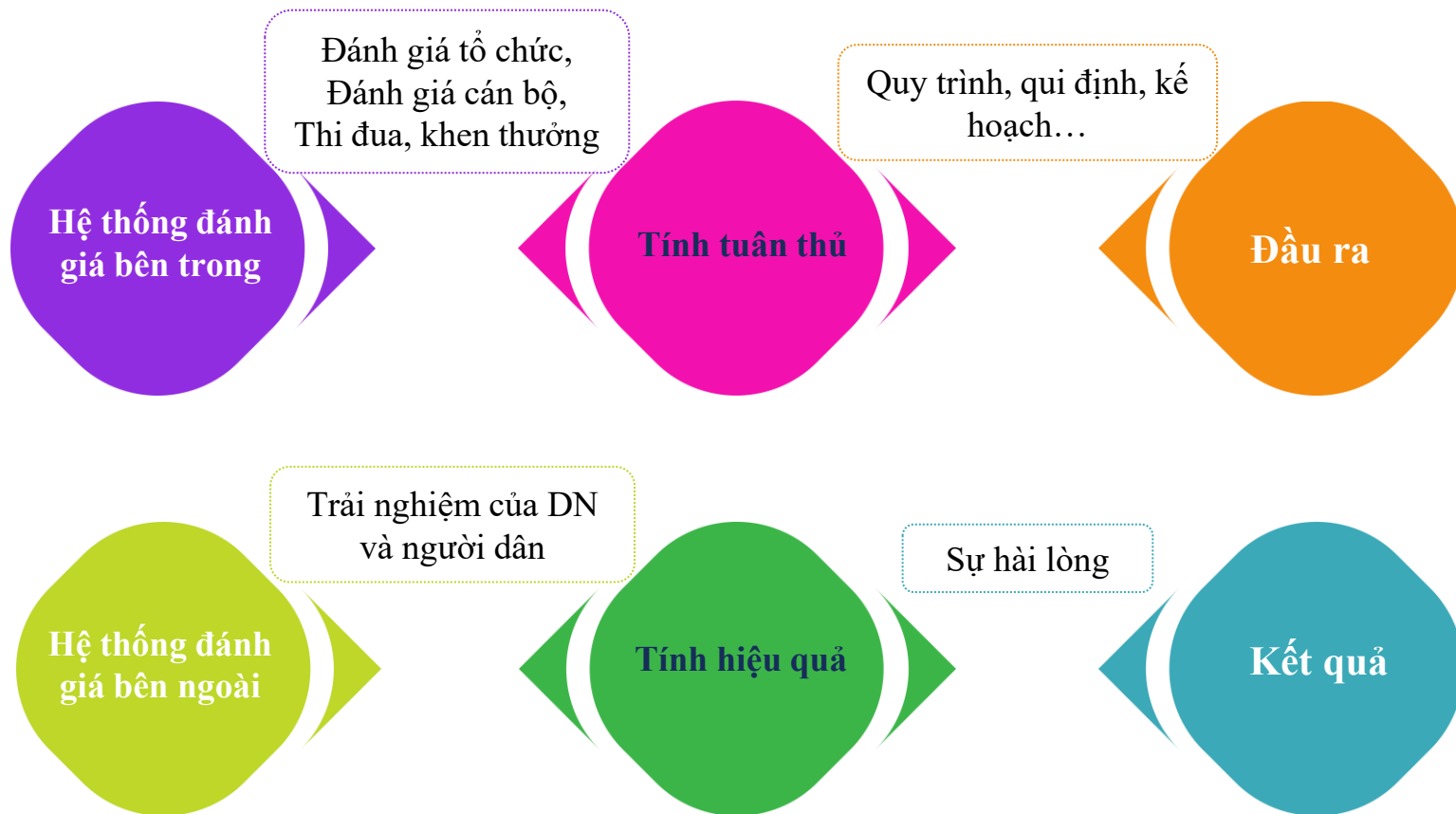
- Đánh giá tổ chức hàng năm
- Đánh giá cán bộ hàng năm
- Các đánh giá, báo cáo từ các đơn vị chuyên môn...

Hệ thống đánh giá từ bên ngoài

- Chỉ số PCI
- Chỉ số PAPI, SIPAS...
- Và DDCI



Sự tương ứng giữa nội dung và công cụ đánh giá:



Hỏi:

Tại sao lựa chọn mức độ hài lòng của doanh nghiệp làm thước đo?

Trả lời:

Vì sự hài lòng là thước đo giữa kì vọng của doanh nghiệp với hành chính công của địa phương, sở, ban, ngành với cảm nhận thực tế khi doanh nghiệp sử dụng « dịch vụ » của hành chính công.



Cải cách nâng cao **mức độ
hài lòng** của người dân tại
mỗi địa phương sẽ là cách
tốt nhất để góp phần thực
hiện chủ trương của Trung
ương Đảng.

Tổng Bí thư - Nguyễn Phú Trọng





Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc khi còn là Thủ tướng Chính phủ đã nhiều lần phát biểu: *“lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước”*



Đầu tư cho cải cách hành chính là đầu tư cho sự phát triển và việc đầu tư này phải tập trung, không dàn trải, làm việc nào dứt điểm việc đó. Phương châm là "đã nói phải làm," thực chất, không hình thức, lấy sản phẩm, hiệu quả phục vụ, sự hài lòng người dân, doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả, hiệu lực điều hành của các cơ quan làm thước đo.

Kết luận của Thủ tướng Phạm Minh Chính tại phiên họp thứ nhất của Ban chỉ đạo cải cách hành chính ngày 9/3/2022



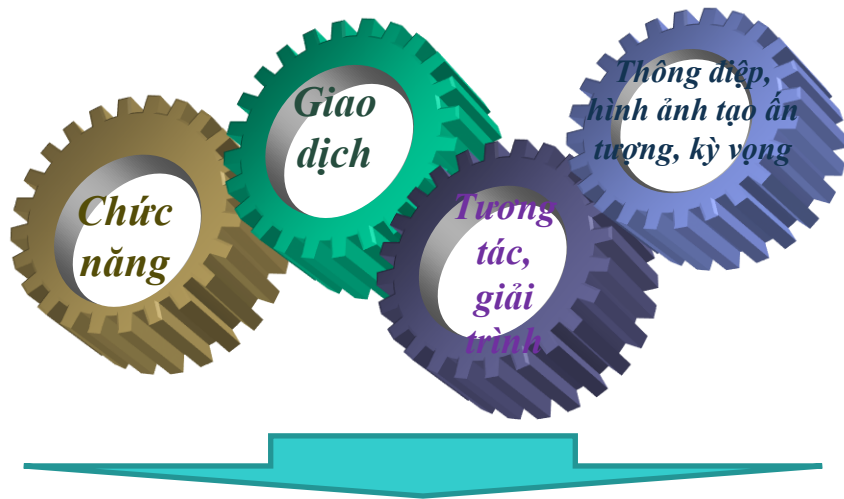
Hỏi:

DDCI là gì?

Trả lời:

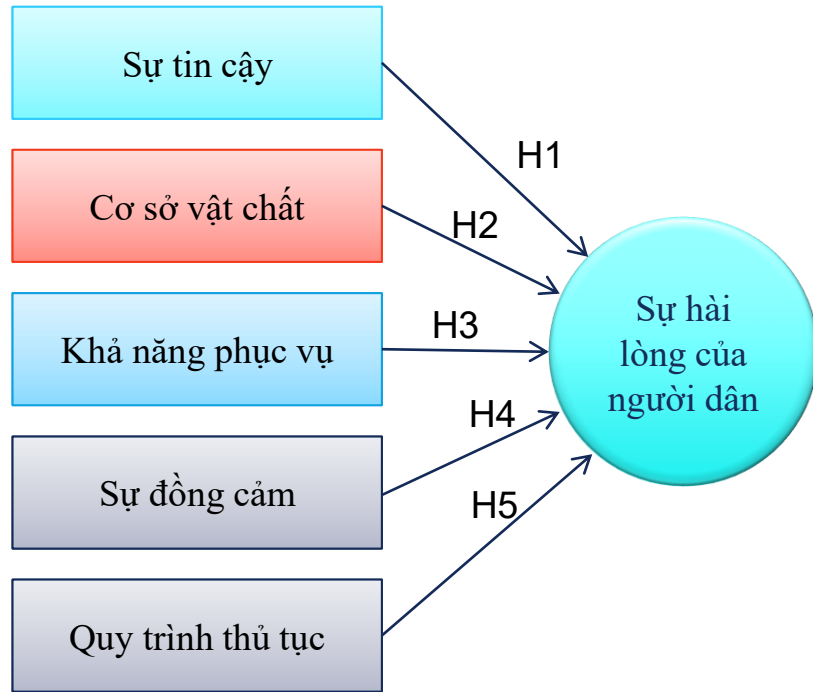
DDCI (Department and District Competitiveness Index) là bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành và Địa phương - được dùng để đánh giá các khía cạnh khác nhau về năng lực điều hành kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các sở, ngành, địa phương.

Cơ sở để DN cảm nhận, đánh giá các đơn vị



Cảm nhận, đánh giá của người dân
đối với cơ quan Nhà nước

*Nguồn: Kinh nghiệm cải thiện môi trường kinh doanh
của TS. Nguyễn Phương Bắc*



Mô hình nghiên cứu theo thang đo SERVPERF

*Nguồn: Mô hình nghiên cứu theo thang đo SERVPERF của
các tác giả Cronin & Taylor (1992)*

Hỏi:

Tại sao tỉnh Quảng Nam phải triển khai DDCI?

Trả lời:

Chỉ số PCI đo lường năng lực điều hành kinh tế của Tỉnh đồng nghĩa với sự đóng góp của tất cả các đơn vị Sở, ngành, chính quyền địa phương. Tỉnh Quảng Nam xếp hạng PCI nhóm khá không đồng nghĩa với thứ hạng của tất cả các đơn vị ở mức khá, sẽ có đơn vị ở mức tốt nhưng cũng sẽ có đơn vị chưa tốt. Bên cạnh đó, sự điều hòa và đồng bộ giữa các cơ quan có vai trò tối quan trọng với mọi chính sách và công tác điều hành kinh tế ở địa phương.

Hỏi:

PCI và DDCI có mối quan hệ như thế nào?

Trả lời:

- DDCI kế thừa và sáng tạo từ phương pháp tính của PCI nhưng khác nhau.
- Được tư vấn từ các chuyên gia PCI
- PCI và DDCI có mối liên hệ hai chiều

Tác động ban đầu của DDCI

Tạo những chuyển biến tích cực, rõ nét trong thái độ, tư duy và hành động của các sở, ban, ngành và huyện, thị

Cung cấp công cụ hữu ích cho lãnh đạo chính quyền tỉnh, thành phố trong công tác chỉ đạo, điều hành

Tạo thêm kênh hữu ích cho cộng đồng doanh nghiệp địa phương phản ánh tiếng nói của mình tới chính quyền tỉnh, thành phố

Thay đổi nhận thức, hành động của mỗi cán bộ trong bộ máy chính quyền của địa phương và giúp cải thiện chất lượng điều hành kinh tế chung của tỉnh, thành phố.



DDCI Quảng Nam

Đi sâu về các tiêu chí, đối tượng, mẫu và phương thức
triển khai DDCI Quảng Nam

Mục tiêu

2. Tạo ra kênh thông tin để DN tham gia đóng góp ý kiến đối với chính quyền địa phương và các sở, ngành.

1. Nâng cao hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành

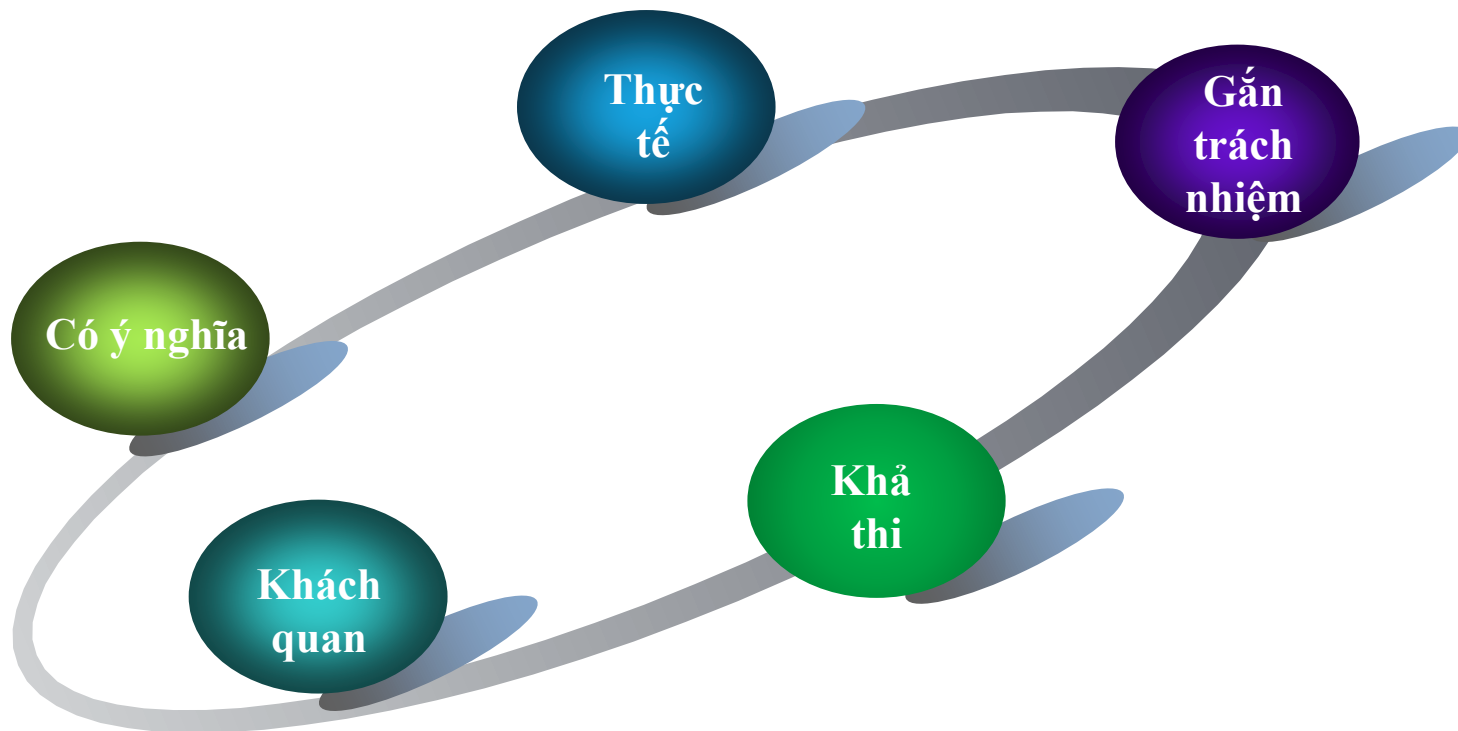


3. Tạo sự cạnh tranh, thi đua lành mạnh giữa các đơn vị trong việc cải thiện mức độ hài lòng của NDT, DN.

5. Xác định những điểm nghẽn, những mô hình hay, cách làm tốt trên thực tế

4. Cung cấp công cụ hỗ trợ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh

Nguyên tắc xây dựng



Đối tượng được đánh giá

Sở KH&ĐT; Sở TN&MT; Sở XD;
Sở Công thương; Sở GTVT; Sở
LĐ-TB&XH; Sở NN&PTNT; Sở
KH&CN; Sở TT&TT; Sở Y tế; Sở
Tài chính; Sở VH,TT&DL;
TTHCC&XTĐT; BQL khu KTM
Chu Lai; Thanh tra tỉnh; Công an
tỉnh; Cục Hải quan tỉnh; Cục Thuế
tỉnh; BHXH tỉnh

Nhóm sở, ban, ngành (19 đv)



Nhóm địa phương (18 đv)

TP Tam Kỳ, TP Hội An, TX
Điện Bàn, H.Duy Xuyên, H.Phú
Ninh, H.Hiệp Đức, H.Đại Lộc,
H.Quế Sơn, H.Thăng Bình,
H.Nam Giang, H.Đông Giang,
H.Tiên Phước, H.Phước Sơn,
H.Núi Thành, H.Bắc Trà My,
H.Nam Trà My, H.Tây Giang và
H.Nông Sơn

Chỉ số đánh giá



- **Nhóm các sở, ban, ngành:** 8 chỉ số thành phần từ 1-8 sẽ dùng để đánh giá và xếp hạng các sở, ban, ngành.

- **Nhóm địa phương:** Đánh giá và xếp hạng nhóm cấp huyện sẽ dựa vào 9 chỉ số thành phần từ 1-9.



HKD



DN

**Đối tượng
đánh giá**



HTX

Tiêu chí của các CSTP

1. Tính minh bạch

1. Khả năng tiếp cận thông tin của sở, ban, ngành/địa phương.
2. Tính hữu ích của thông tin trên website của các sở, ban, ngành/địa phương với doanh nghiệp.
3. Kịp thời cung cấp thông tin, văn bản khi doanh nghiệp yêu cầu.
4. Mức độ đầy đủ, rõ ràng của nội dung thông tin trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính hoặc công việc có liên quan tới các đơn vị.

2. Tính năng động

1. Các sở, ban, ngành/địa phương linh hoạt trong khuôn khổ pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.
2. Phản ứng của các sở, ban, ngành/địa phương trong việc giải quyết những vấn đề mới phát sinh.
3. Kịp thời nắm bắt và có phương án xử lý những bất cập, vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.
4. Phản ứng của các sở, ban, ngành/địa phương trong việc giải quyết những bất cập, vướng mắc của doanh nghiệp ngoài phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.

Tiêu chí của các CSTP

3. Vai trò người đứng đầu

1. Dám quyết/dám làm và dám chịu trách nhiệm.
2. Có hành động cụ thể và thiết thực để giải quyết các vấn đề của doanh nghiệp.
3. Lắng nghe và tiếp thu góp ý của doanh nghiệp.
4. Trong cơ quan không có hiện tượng "Cấp trên bảo cấp dưới không nghe".

4. Chi phí thời gian

1. Trong năm, các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp bao nhiêu lần.
2. Sự tuân thủ nội dung thanh tra, kiểm tra theo quyết định thanh tra, kiểm tra.
3. Ảnh hưởng việc thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp
4. Hiện tượng đùn đẩy công việc tại các đơn vị.
5. Mức độ tuân thủ đúng quy định về thời gian khi giải quyết thủ tục hành chính.
6. Doanh nghiệp không cần phải đi lại nhiều lần để hoàn tất các thủ tục hành chính liên quan

Tiêu chí của các CSTP

5. Chi phí không chính thức

1. Tỷ lệ % doanh nghiệp có trả chi phí không chính thức.
2. Hiện tượng nhũng nhiễu là phổ biến khi giải quyết thủ tục hành chính hoặc các công việc liên quan tại các sở, ban, ngành/địa phương.
3. Công việc sẽ đạt hiệu quả hơn sau khi chi trả chi phí không chính thức.
4. Sự giảm bớt về chi phí không chính thức mà doanh nghiệp phải chi trả.

6. Cạnh tranh bình đẳng

1. Sự ưu ái, ưu tiên dành cho các doanh nghiệp sân sau và doanh nghiệp thân hữu.
2. Sự ưu ái, ưu tiên dành cho các doanh nghiệp lớn.
3. Sự ưu ái, ưu tiên dành cho các doanh nghiệp sân sau và doanh nghiệp thân hữu gây khó khăn cho doanh nghiệp.
4. Sự ưu ái, ưu tiên dành cho các doanh nghiệp lớn.

Tiêu chí của các CSTP

7. Hỗ trợ doanh nghiệp

1. Tần suất tổ chức các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp
2. Chất lượng các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp.
3. Tần suất tổ chức các chương trình trao đổi thông tin, đối thoại doanh nghiệp.
4. Việc giải quyết vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp trong và sau các buổi đối thoại, trao đổi thông tin.
5. Mức độ quan tâm của sở, ban, ngành và địa phương tới doanh nghiệp nhỏ và vừa

8. Thiết chế pháp lý

1. Văn bản pháp luật đã ban hành trong năm được đánh giá tốt và có tính thực thi cao
2. Công tác truyền thông và phổ biến văn bản pháp luật
3. Thực thi văn bản pháp luật nghiêm minh, theo đúng quy trình, quy định.
4. Giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp thỏa đáng.
5. Cơ chế đảm bảo công bằng, minh bạch trong giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại.
6. Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị, khiếu nại hành vi sai trái.

Tiêu chí của các CSTP

9. Tiếp cận đất đai

1. Tỷ lệ DN đánh giá gặp khó khăn trong việc tiếp cận hoặc mở rộng mặt bằng sản xuất kinh doanh
2. Tỷ lệ DN đánh giá mức độ rủi ro khi sử dụng đất của DN tại địa phương
3. Mức độ DN đánh giá tích cực tiến độ và chất lượng quy hoạch mặt bằng đất đai tại địa phương
4. Mức độ DN đánh giá tích cực về nỗ lực hỗ trợ của chính quyền huyện/thành phố trong công tác giải phóng mặt bằng
5. Tính chủ động trong giải quyết các vướng mắc về đất đai gây bức xúc tại địa phương.

Cách thức triển khai



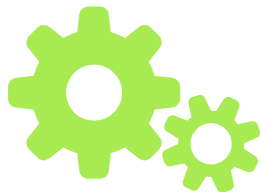
Cách thức chọn mẫu

Đối với các địa phương, tỷ lệ chọn mẫu được đưa ra dựa trên tỷ lệ số doanh nghiệp ở địa phương đó trên tổng số doanh nghiệp của tỉnh.

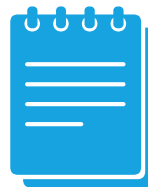
Danh sách các DN làm việc hoặc tương tác với các đơn vị



Tổng hợp, xử lý dữ liệu



Danh sách khảo sát



Danh sách DN đang hoạt động từ Cục thuế



Đối với sở, ban, ngành tỷ lệ chọn mẫu được xây dựng thông qua số lượng doanh nghiệp từng thực hiện thủ tục hành chính hoặc tương tác với sở, ban, ngành. Mẫu chọn phù hợp với lĩnh vực, ngành nghề mà sở, ban, ngành phụ trách.

Phương pháp khảo sát

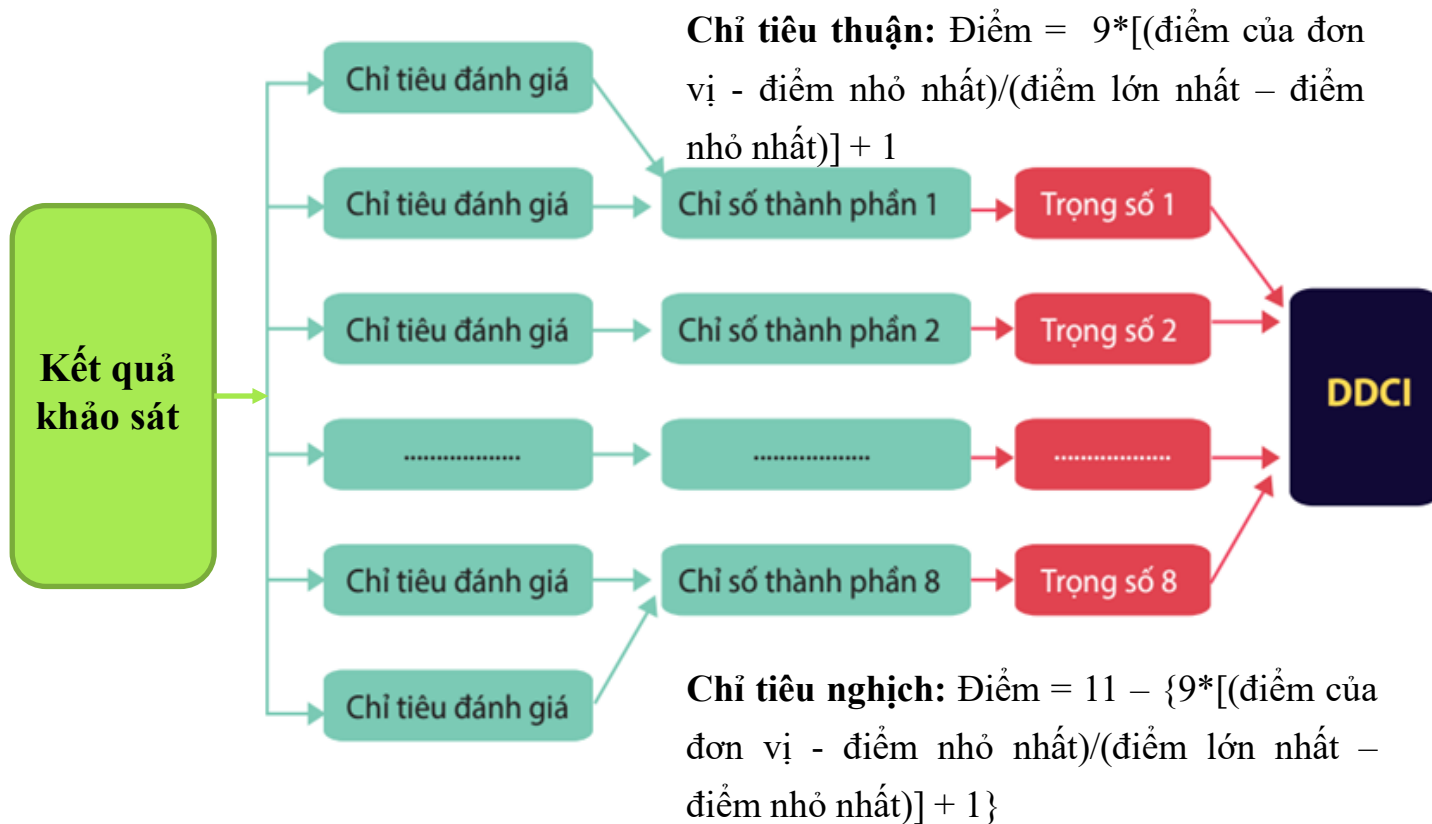


Đơn vị tư vấn xây dựng hệ thống khảo sát online. DN đánh giá trực tuyến trực tiếp trên hệ thống hoặc gián tiếp email, zalo, facebook... Trong quá trình khảo sát, các cơ quan, đơn vị của tỉnh, HHDN và VCCI Đà Nẵng sẽ tiến hành liên hệ để hỗ trợ doanh nghiệp trả lời phiếu.

Thực hiện việc gửi và nhận phiếu khảo sát qua đường bưu chính. Đề xuất UBND tỉnh giao Bưu điện tỉnh trực tiếp nhận nhiệm vụ khảo sát qua thư theo danh sách mẫu được chọn và HHDN tỉnh phối hợp khảo sát qua thư đối với các hội viên của mình.



Phương pháp tính điểm



Phương pháp tính điểm

Trọng số đánh giá các sở, ban ngành

Tên chỉ tiêu	Trọng số
Sub1: Tính minh bạch	15%
Sub2: Tính năng động	15%
Sub3: Chi phí thời gian	10%
Sub4: Chi phí không chính thức	15%
Sub5: Cạnh tranh bình đẳng	10%
Sub6: Hỗ trợ doanh nghiệp	10%
Sub7: Thiết chế pháp lý	10%
Sub8: Vai trò người đứng đầu	15%
Điểm tổng hợp	100%

Trọng số đánh giá địa phương

Tên chỉ tiêu	Trọng số
Sub1: Tính minh bạch	15%
Sub2: Tính năng động	10%
Sub3: Chi phí thời gian	10%
Sub4: Chi phí không chính thức	15%
Sub5: Cạnh tranh bình đẳng	10%
Sub6: Hỗ trợ doanh nghiệp	10%
Sub7: Thiết chế pháp lý	5%
Sub8: Vai trò người đứng đầu	10%
Sub9: Tiếp cận đất đai	15%
Điểm tổng hợp	100%

DDCI có thể mang lại những gì...

1

Lãnh đạo tỉnh

- Lãnh đạo tỉnh có thêm thông tin từ DN về các đơn vị
- Góc nhìn khác cho lãnh đạo tỉnh về các đơn vị

2

Các sở ban ngành, địa phương

- Biết được các DN - khách hàng sử dụng dịch vụ công cảm nhận như thế nào
- Các đơn vị nhóm trên cũng hành động với mong muốn giữ hình ảnh tốt hơn trong con mắt của cộng đồng DN.
- Các đơn vị nhóm dưới đã có tinh thần cầu thị để thay đổi

3

Các DN, HTX, HKD

- Được trao quyền đánh giá, đưa ra ý kiến, tiếng nói, phản ánh những khó khăn, bất cập
- Môi trường kinh doanh được cải thiện, qua đó hỗ trợ cho DN tốt hơn trong hoạt động kinh doanh

Kinh nghiệm triển khai DDCI thành công

1

- Sự quyết tâm triển khai DDCI của lãnh đạo tỉnh, các sở ngành có các giải pháp đồng bộ, kế hoạch cải thiện chi tiết hậu DDCI...

2

- Việc triển khai DDCI phải thực chất, căn cứ từ thực tế, nguồn lực tổ chức thực hiện cũng như các vấn đề quan tâm của chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp

3

- Cần có cơ quan chủ trì độc lập, có khả năng, và kinh nghiệm, hiểu biết về doanh nghiệp và đảm bảo tối đa tính khách quan khi thực hiện



Kinh nghiệm triển khai DDCI thành công

4

- Minh bạch trong triển khai là yếu tố cốt lõi

5

- Coi trọng công tác công bố kết quả và cách thức tổ chức công bố DDCI

6

- Nâng cao hơn nữa vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình triển khai DDCI

7

- Có chiến lược truyền thông bài bản, chuyên nghiệp về DDCI



Thanks!

